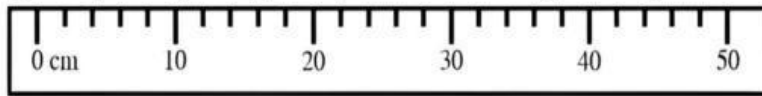


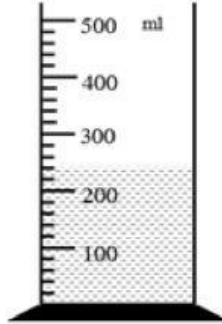
ÔN TẬP CHỦ ĐỀ “CÁC PHÉP ĐO”

Câu 1. Xác định giới hạn đo (GHĐ) và độ chia nhỏ nhất (ĐCNN) của thước trong hình.



Giới hạn đo (GHĐ): Độ chia nhỏ nhất (ĐCNN):

Câu 2. Xác định giới hạn đo (GHĐ) và độ chia nhỏ nhất (ĐCNN) của bình đong (bình chia độ) trong hình.



Giới hạn đo (GHĐ):

Độ chia nhỏ nhất (ĐCNN):

Câu 3. Để xác định thành tích của một vận động viên chạy 200m người ta phải sử dụng loại đồng hồ nào sau đây?

- A. Đồng hồ quả lắc.
- B. Đồng hồ treo tường.
- C. Đồng hồ bấm giây.
- D. Đồng hồ để bàn.

Câu 4. Một bạn học sinh đi học, bắt đầu đạp xe từ nhà đi lúc 6 giờ 45 phút và tới trường lúc 7 giờ 15 phút. Thời gian từ nhà đến trường là:

- A. 0,5 giờ.
- B. 0,3 giờ.
- C. 0,25 giờ.
- D. 0,15 giờ.

Câu 5. Người ta sử dụng dụng cụ nào để đo thời gian?

- A. Cân đồng hồ.
- B. Đồng hồ.
- C. Điện thoại.
- D. Máy tính.

Câu 6. Cách đổi thời gian nào sau đây là đúng?

- A. 1 ngày = 24 giờ.
- B. 1 giờ = 600 giây.
- C. 1 phút = 24 giây.
- D. 1 giây = 0,1 phút.

Câu 7. “1 ngày = ... giây”, chọn phương án đổi đúng?

- A. 1 ngày = 24 giây.
- B. 1 ngày = 60 giây.
- C. 1 ngày = 86 400 giây.
- D. 1 ngày = 864 000 giây.

Câu 8. Bạn Hà đi từ nhà đến bến xe buýt hết 35 phút, sau đó đi ô tô đến trường hết 30 phút. Hỏi bạn Hà đi từ nhà đến trường hết bao nhiêu thời gian?

- A. 390 giây
- B. 3900 giây.
- C. 39000 giây.
- D. 3,9 giờ.

Câu 9. Nguyên tắc hoạt động của nhiệt kế là dựa trên hiện tượng nào?

- A. Sự giãn nở vì nhiệt của chất lỏng.
- B. Sự giãn nở vì nhiệt của chất rắn.
- C. Sự giãn nở vì nhiệt của chất khí.
- D. Sự giãn nở vì nhiệt của các chất.

Câu 10. Hiện nay nước ta thường dùng thang đo nhiệt độ nào?

A. °C. B. °F. C. K. D. °R.

Câu 11. Để tiết trùng nhiệt kế y tế, có bạn đã dùng nước sôi để ngâm, vì sao lại không nên làm như vậy?

- A. Vì nước sôi chưa tiết trùng 100%.
- B. Vì nước sôi làm vỡ nhiệt kế.
- C. Vì nước sôi làm cho thủy ngân bên trong dâng lên cao quá mức, làm hỏng nhiệt kế.
- D. Vì thủy ngân sẽ bay hơi không đo được.

Câu 12. Cho các bước sau:

- (1) Chọn nhiệt kế phù hợp. (2) Ước lượng nhiệt độ của vật cần đo.
- (3) Đọc và ghi kết quả. (4) Hiệu chỉnh nhiệt kế đúng cách.
- (5) Thực hiện phép đo.

Khi đo nhiệt độ của một vật, ta cần thực hiện theo thứ tự nào sau đây?

- A. (2), (1), (5), (4), (3). B. (1), (2), (4), (5), (3).
- C. (2), (1), (4), (5), (3). D. (1), (4), (2), (5), (3).

Câu 13. Nước đang sôi ở 100°C. Nhiệt độ này tương ứng với bao nhiêu độ K?

- A. 173°K. B. 273°K. C. 373°K. D. 473°K.

Câu 14. Dụng cụ nào sau đây **không** dùng để đo nhiệt độ?

- A. Nhiệt kế thủy ngân. B. Nhiệt kế rượu
- C. Nhiệt kế điện tử. D. Tốc kế.